**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH**

TỈNH GIA LAI

Bản án số: 24/2022/HS-ST Ngày: 30/11/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH - GIA LAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

* *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Hòa.
* *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Võ Nguyên Giác

2. Ông Trịnh Văn Nguyên

* *Thư ký phiên tòa*: Ông Hà Văn Sáng - Thư ký TAND huyện Chư Păh
* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh - Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Tô Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, Thông báo dời ngày giờ xét xử số: 52/TB-TA ngày 09 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Rơ Châm H**; sinh ngày 12/4/2003 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng J, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Rơ Châm J (đã chết) và bà Rơ Châm A, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 04/6/2022 đến nay. Có mặt
2. **Rơ Châm N**; sinh năm 1999 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng A, xã Ia Mơ Nông, huyện Chư Păh, Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm K, sinh năm 1968 và bà Rơ Châm V; sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.Tạm giữ: từ ngày 23/5/2022 đến ngày 01/6/2022. tạm giam: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt
3. **Rơ Châm Th**; sinh ngày 12/7/2000 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng K, xã Ia Phí, huyện Chư Păh, Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm B (đã chết) và bà Rơ Châm Hl, sinh năm 1967; tiền án: 01 tiền án.Ngày 07/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Chư Păh tuyên phạt 07 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, tháng 11/2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống (Chưa được xóa án tích). Tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Có mặt
4. **Rơ Châm V**; sinh ngày 01/01/2001 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Làng K, xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12;

dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm L, sinh năm 1965 và bà Rơ Châm Ng, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tốt.Tạm giữ, tạm giam: Không. Có mặt

* + ***Người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm N****:* Ông Thiều Hữu M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số ... Lê Thánh T, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.
	+ ***Người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm V****:* Ông Lưu Đình Q – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số ... Lê Thánh T, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.
	+ ***Người bị hại:*** Anh Phạm Cao H1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Làng K, xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt
	+ ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Rơ Châm A, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Làng J, xã Ia Ka, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

***Người phiên dịch***: Bà Rơ Châm Uyêng – Nhân viên trường DTNT huyện Chư Păh. Có mặt

**NHẬN THẤY:**

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 17/01/2022, Rơ Châm N và Rơ Châm H rủ nhau đến xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai để chơi. Sau đó, N điều khiển xe mô tô (chưa xác định được biển kiểm soát) loại xe Dream của Rơ Châm J (sinh năm 1990 trú tại làng K, Ia Mơ Nông, Chư Păh) chở Rơ Châm H đến làng K, Ia Phí, Chư Păh chơi rồi cả hai cùng đi nhậu tại đám cưới trong làng K, Ia Phí. Tại đám cưới, Rơ Châm N, Rơ Châm H uống rượu cùng với Rơ Châm Th và Rơ Châm V. Vào khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu, N điều khiển xe mô tô hiệu Dream của anh Rơ Châm J chở Rơ Châm H và Rơ Châm Th đi xem đánh bida rồi Rơ Châm N tiếp tục chở H và Th đến khu vực quán tạp hóa của anh Phạm Cao H1 chơi. Sau khi H, Th, N đi về thì Rơ Châm V nhờ người quen chở về nhà tại làng K, Ia Phí, Chư Păh. Khi đi qua quán tạp hóa của anh Phạm Cao H1, thấy N, H, Th đang đứng ở quán, V xuống xe và lại vị trí nơi Th, H, N đang đứng để chơi. Lúc này, thấy quán tạp hóa của anh H1 đóng cửa, bên trong quán có để điện sáng nên Rơ Châm H đã rủ Rơ Châm N đột nhập vào quán trộm cắp tài sản, N đồng ý. Sau đó N và H đi ra phía bên hông quán rồi trèo tường đột nhập vào phía sau quán và dùng thanh sắt để cạy phá cửa phía sau quán của anh H. Sau khi phá được cửa, N và H đột nhập vào trong quán lục tìm tài sản, lúc này, N lấy trong thùng giấy ở phía cuối giường ngủ trong phòng được số tiền 11.617.000 đồng và lấy ở trên giường được 01 ví da màu nâu đen bên trong có 01 giấy phép lái xe, còn H lấy được số tiền 9.000.000 đồng được cột dây thun ở thùng giấy để trên đầu giường. Sau khi lấy được tiền thì H cùng N theo đường mà cả hai đã trèo vào ban đầu để trèo ra ngoài. Khi ra ngoài, N và H không thấy Th và V đâu nên cả hai đi tìm thì thấy Th, V đang ngồi uống rượu tại nhà anh Rơ Châm Kr (Sinh năm 1978 trú làng K, Ia Phí, Chư Păh). Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream chở Th, V, H về nhà N tại làng A, Ia Mơ Nông, Chư Păh. Sau khi kiểm tiền, N lấy số tiền mà N đã trộm cắp được (11.617.000 đồng) chia cho H, V, Th mỗi người 1.300.000đ, lúc này V hỏi “*tiền ở đâu mà có*” thì N trả lời “*tiền lấy trộm ở làng*”, V có hỏi lấy nhà ai thì N và H

không trả lời. Sau khi nhận được số tiền 1.300.000 đồng thì N, H, V, Th rủ nhau đi ăn cháo rồi về nhà bạn ngủ. Sáng ngày 18/01/2022, sau khi thức dậy thấy có số tiền

1.300.000 đồng để trong túi quần, Rơ Châm Th đã hỏi Rơ Châm N tiền ở đâu mà có thì N trả lời “*Tiền trộm được trong làng*”. Dù biết số tiền trên do Rơ Châm N trộm cắp mà có nhưng Rơ Châm V và Rơ Châm Th vẫn lấy và đã tiêu xài cá nhân hết. Riêng số tiền 9.000.000 đồng mà H chiếm đoạt của anh H1, H không nói với ai và đã sử dụng cá nhân hết. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 23/5/2022 Rơ Châm N đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 15/9/2022, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Rơ Châm N, Rơ Châm H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm H** từ 12 đến 15 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, r khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm N** từ 09 đến 12 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm Th** từ 07 đến 09 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm V** từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Rơ Châm N, Rơ Châm H, Rơ Châm Th, Rơ Châm V không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật màu trắng xám kích thước (114,8 x 1,2 x 1,2)cm. Là công cụ phạm tội, không còn giá trị xử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc ví màu nâu đen bên trong có một giấy phép lái xe của anh Phạm Cao H1, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu hồi được.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream mà Rơ Châm N sử dụng là tài sản của anh Rơ Châm J. Khi N sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì anh J không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh không thu giữ chiếc xe trên.

Về dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại, cụ thể: Rơ Châm N đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, Rơ Châm H đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, Rơ Châm Th đã bồi thường số tiền 700.000 đồng, Rơ Châm V đã bồi thường số tiền 1.300.000 đồng. Số tiền còn lại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Rơ Châm N, Rơ Châm H, Rơ Châm Th, Rơ Châm V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm N: Thống nhất với vị đại diện Viện kiển sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án không quá 12 tháng Cải tạo không giam giữ và miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm V: Thống nhất với vị đại diện Viện kiển sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Rơ Châm Th mức án không quá 07 tháng tù, xử phạt bị cáo Rơ Châm V không quá 06 tháng Cải tạo không giam giữ.

**XÉT THẤY:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nên vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 17/01/2022, Rơ Châm H và Rơ Châm N đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại cửa hàng tạp hóa của anh Phạm Cao H1 ở làng K, xã Ia Phí, huyện Chư Păh với số tiền bị chiếm đoạt là 20.617.000 đồng. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo đã nói cho Rơ Châm Th, Rơ Châm V biết và chia cho Rơ Châm Th, Rơ Châm V mỗi bị cáo 1.300.000 đồng. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm N về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm V về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.
3. Tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị, các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm N đã cố ý thực hiện tội phạm,

xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo H, N thực hiện hành vi với vai trò là người thực hành, thực hiện hành vi phạm tội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Rơ Châm H là người khởi xướng, rủ rê Rơ Châm N trộm cắp tài sản, bị cáo trực tiếp cạy phá cửa nhà anh H1 và vào nhà lục tìm lấy tài sản. Vì vậy cần thiết phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ điều kiện cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nhiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Rơ Châm N khi H rủ trộm cắp tài sản, bị cáo không can ngăn mà còn tham gia tích cực, bị cáo cùng với H trực tiếp cạy phá cửa nhà anh H1. Vì vậy cần thiết phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng thì mới có đủ điều kiện cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra tự thú; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nhiêm trọng; bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Rơ Châm Th và Rơ Châm V: Các bị cáo biết tiền do bị cáo N trộm cắp mà có, sau khi N chia cho mỗi bị cáo số tiền 1.300.000 đồng, các bị cáo vẫn nhận và tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo Th có 01 tiền án về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà* có” chưa được xóa án tích, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và đã bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Rơ Châm V còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có mẹ đẻ được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất được quy định tại điểm i khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Rơ Châm V có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi của bị

cáo thấy không cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Rơ Châm N, Rơ Châm H, Rơ Châm Th, Rơ Châm V không có tài sản, không có nghề nghiệp gì nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

1. Về vật chứng: 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật màu trắng xám kích thước (114,8 x 1,2 x 1,2)cm. Là công cụ phạm tội, không còn giá trị xử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.
2. Về dân sự: Tổng số tiền các bị cáo chiếm đoạt là 20.617.000 đồng, trong đó bị cáo Rơ Châm H là 10.300.000 đồng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường được 10.000.000 đồng, Rơ Châm N là 7.717.000 đồng, bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 5.000.000 đồng, Rơ Châm Th là 1.300.000 đồng đã bồi thường được

700.000 đồng, Rơ Châm V là 1.300.000 đồng đã bồi thường 1.300.000 đồng. Số tiền còn lại bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Xét sự tự nguyện của bị hại phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

1. *Về án phí*: Tại phiên tòa bị cáo Rơ Châm N có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điển đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết, 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm Th, Rơ Châm V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

1. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* và các bị cáo Rơ Châm Th, Rơ Châm V phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm H** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 04/6/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm N** 09 (chín) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2022 đến ngày 01/6/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm Th** 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, 58, 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Rơ Châm V** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Rơ Châm V cho Ủy ban nhân dân xã Ia Phí, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

*Xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình trụ chữ nhật màu trắng xám kích thước (114,8 x 1,2 x 1,2)cm*.*

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2022 giữa Cơ quan CSĐT và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai).*

***Về án phí*:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điển đ khoản 1 Điều 12, 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án phí cho bị cáo Rơ Châm N.

Buộc các bị cáo Rơ Châm H, Rơ Châm Th, Rơ Châm V mỗi bị cáo phải nộp

200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngàyTòa án niêm yết bản án./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Gia Lai; **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
* VKSND huyện Chư Păh;
* Công an huyện Chư Păh;
* THADS huyện Chư Păh;
* Bị cáo + người TGTT;
* Lưu HSVA.

**Lê Thị Hòa**